

ĐỀ 9	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I Môn Hóa Học 9 <i>Thời gian: 45 phút</i>
-------------	--

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM(5điểm)

Chọn phương án đúng ghi vào bài làm

Câu 1: Oxit axit có những tính chất hóa học nào sau đây

- A. Tác dụng với oxit bazơ,kiềm,nước
- B.Tác dụng với nước ,axit ,oxit bazơ
- C.Tác dụng với kiềm ,nước ,axit
- D.Tác dụng với nước ,axit ,kiềm

Câu 2: Giấm ăn có tính axit vậy giấm có pH là:

- A. pH < 7
- B. pH = 7
- C. pH > 7
- D. 7 < pH < 9

Câu 3:Dung dịch NaOH **không có** tính chất hoá học nào sau đây?

- A. Làm quỳ tím hoá xanh
- B. Tác dụng với oxit axit tạo thành muối và nước
- C. Tác dụng với axit tạo thành muối và nước
- D. Bị nhiệt phân huỷ tạo ra oxit bazơ và nước

Câu 4: Chất nào sau đây còn có tên gọi là muối ăn?

- A.KNO₃.
- B.NaCl
- C. CuSO₄.
- D. CaCO₃

Câu 5: Sắt bị nam châm hút là do

- A.Sắt là kim loại nặng.
- B.Sắt có từ tính.
- C.Sắt có màu trắng.
- D.Sắt có tính dẫn điện

Câu 6 Đơn chất tác dụng với dung dịch H₂SO₄ loãng giải phóng khí hiđrô là

- A. Đồng .
- B. Lưu huỳnh.
- C.Kẽm.
- D.Thủy ngân .

Câu 7:Dãy kim loại được sắp xếp theo chiều giảm dần là:

- A.Na , Mg , Zn
- B.Al , Zn , Na
- C.Mg , Al , Na
- D.Pb , Ag , Mg

Câu 8: Ở điều kiện thường, phi kim có thể tồn tại ở trạng thái

- A. Lỏng và khí.
- B. Rắn và lỏng.
- C. Rắn và khí.
- D. Rắn, lỏng, khí.

Câu 9: Dãy phi kim tác dụng với oxi tạo thành oxit axit là:

- A. C, S, Cl₂
- B. P, C ,S
- C. H₂, Cl₂ ,C
- D. C, P ,Cl₂

Câu 10: Hòa tan 4,8 g Mg vào dung dịch HCl thu được V lít H₂ (đktc). Giá trị của V là:

- A.4,48l
- B. 3,36l
- C. 33,6l
- D. 44,8l

B.PHẦN TỰ LUẬN(5 ĐIỂM)

Câu 1: (2 điểm)

Cho một khối lượng sắt dư vào 50 ml dung dịch HCl. Phản ứng xong, thu được 3,36 lít

khí (đktc).

a) Viết phương trình hóa học.

b) Tính khối lượng sắt đã tham gia phản ứng.

c) Tìm nồng độ mol của dung dịch HCl đã dùng.

Câu 2: (2 điểm) Bằng phương pháp hoá học nhận biết ra các dung dịch: NaOH, Ba(OH)₂, HCl, BaCl₂

Câu 3: (1 điểm) Tại sao không dùng xô ,chậu bằng nhôm để đựng vôi vữa

Cho (Cl=35,5; H=1; Fe = 56)

-----**HẾT**-----

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

A.PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	D	B	B	C	A	D	B	A

B.PHẦN TỰ LUẬN(5 điểm)

Câu	Đáp án	Biểu điểm
Câu11(2điểm)	Số mol khí H ₂ = $\frac{3,36}{22,4} = 0,15(mol)$ a)Phương trình phản ứng: $Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$ mol 0,15 0,3 0,15 0,15 b) Khối lượng sắt đã phản ứng: mFe = 0,15 x 56 = 8,4 g c) Số mol HCl phản ứng: nHCl = 0,3 mol 50 ml = 0,05 lít Nồng độ mol của dung dịch HCl: $C_{M\ dd} HCl = \frac{0,3}{0,05} = 6M$	0,25 0,5 0,25 0,5 0,5
Câu12(2điểm)	-Dùng quỳ tím nhận ra HCl làm quỳ tím chuyển đỏ, -BaCl ₂ không làm đổi màu quỳ tím -NaOH và Ba(OH) ₂ đều làm quỳ tím chuyển thành màu xanh -Dùng H ₂ SO ₄ nhận ra Ba(OH) ₂ vì xuất hiện	0,25 0,25 0,5 1

	kết tủa trắng -Phương trình hóa học $\text{Ba(OH)}_2 + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{BaSO}_4 + 2\text{H}_2\text{O}$	
Câu13(1điểm)	Nếu dùng xô, chậu, nhôm để đựng vôi, nước vôi hoặc vữa thì các dụng cụ này sẽ nhanh hỏng vì trong vôi, nước vôi đều có chứa Ca(OH)_2 là một chất kiềm nên tác dụng được với Al làm cho nhôm bị ăn mòn.	1